

Bản án số: 69/2017/HSST  
Ngày 16-12-2017.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Đức.

Ông Trần Sĩ Thịnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Hữu Tuấn - cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Văn Nghiêm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2017, tại Trường tiểu học Bình Thạnh, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2017/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2017/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hùng Ph**, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1986, tại tỉnh Tây Ninh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp AB, xã AT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; **CMND số** 072086000261, ngày cấp: 10/3/2016, nơi cấp: Cục C72 BCA; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1958 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/11/2017 chuyển tạm giam ngày 10/11/2017; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Thanh H, sinh năm 1994, trú tại: Ấp TĐ 2, xã THTTH, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Huỳnh Trung Ch, sinh năm 1975, trú tại: Ấp PH, xã PC, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

- Anh Võ Thành L, sinh năm 1976, trú tại: Ấp PH, xã PC, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

- Anh Bùi Thế Cầu, sinh năm 1976, trú tại: Ấp TĐ 3, xã THTTH, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 09 giờ ngày 06/11/2017, Nguyễn Hùng Ph được người tên Linh (không rõ địa chỉ) kêu đi đến khu vực cầu vượt “An Sương” thuộc huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, gặp một người đàn ông khoảng 37 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) để nhận 01 xe mô tô do trộm cắp mà có đem đến cửa khẩu “Tho Mo” thuộc huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, giao cho Linh thì Linh sẽ trả tiền công vận chuyển là 700.000 đồng thì Ph đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Ph đi xe buýt đến nơi đã hẹn và nhận 01 xe mô tô biển số 59Y1-938.43, sau đó Ph điều khiển xe chạy về hướng cửa khẩu “Tho Mo”, khi đến khu vực ấp Phước Thuận, xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, Ph còn khai nhận: Vào ngày 04/11/2017, Ph có vận chuyển cho Linh 01 xe mô tô (không rõ biển số) do trộm cắp mà có và nhận được tiền công vận chuyển là 700.000 đồng.

Qua xác minh xe mô tô hiệu Honda, loại Vison, biển số 59Y1-938.43 là của anh Lê Thanh H bị mất trộm vào ngày 06/11/2017 tại khu vực ấp Tân Thới 3, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Kết luận định giá tài sản số 129/MT ngày 08/11/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bàng, kết luận: xe mô tô hiệu Honda, loại Vison, biển số 59Y1-938.43 có giá trị 29.700.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng tạm giữ chờ xử lý.

Qua làm việc, anh Lê Thanh H đã nhận lại xe mô tô biển số 59Y1-938.43 và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với người đàn ông không rõ họ tên và Linh mà Ph khai đã giao xe cho Ph vận chuyển, hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được; Cơ quan điều tra đang tiến hành làm rõ để xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 76/QĐ-KSĐT ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hùng Ph về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hùng Ph và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 250; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng Ph phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù; đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản. Biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý toàn bộ vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các vật chứng được thu giữ, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào ngày 06/11/2017, Nguyễn Hùng Ph biết rõ xe mô tô biển số 59Y1-938.43 có giá trị 29.700.000 đồng do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn có hành vi vận chuyển xe đi tiêu thụ. Xét lời khai của bị cáo, vào ngày 04/7/2017 có vận chuyển cho Linh 01 xe mô tô do phạm tội mà có, do chưa có đủ căn cứ nên chưa xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hùng Ph phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của Nguyễn Hùng Ph là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước đối với tài sản do phạm tội mà có, Ph phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi đã thực hiện, khi quyết định hình phạt cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới.

[3] Tình tiết tăng nặng: **Không có.**

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nghĩ nên áp dụng các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc một trong hai hình phạt này. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] **Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.**

- Anh Lê Thanh H đã nhận lại tài sản là một xe mô tô loại Vision, nhãn hiệu Honda, màu trắng, biển số 59Y1 – 93843, số máy JF58E0519955, số khung 5804EY634215, xe do anh Bùi Thế Cầu đứng tên sở hữu nên ghi nhận.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu SONY XPERIA màu đen, màn hình bị bể, ốp nhựa phía sau bị bong tróc hư hỏng, bên trong có sim (không kiểm tra tình trạng hoạt động) và tiền Việt Nam 887.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1110i màu trắng đỏ, số IMEI: 353198/03/172493/8, bên trong không có sim là Ph tiện để bị cáo liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng Ph phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng Ph 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/11/2017.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận anh Lê Thanh H đã nhận lại tài sản là một xe mô tô Vision, nhãn hiệu Honda, màu trắng, biển số 59Y1 – 93843, số máy JF58E0519955, số khung 5804EY634215, do anh Bùi Thế Cầu đứng tên sở hữu.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1110i màu trắng đỏ, số IMEI: 353198/03/172493/8, bên trong không có sim.

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Hùng Ph: Một điện thoại di động nhãn hiệu SONY XPERIA màu đen, màn hình bị bể, ốp nhựa phía sau bị bong tróc hư hỏng, bên trong có sim (không kiểm tra tình trạng hoạt động) và tiền Việt Nam 887.000 (Tám trăm tám mươi bảy nghìn) đồng.

Án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo Nguyễn Hùng Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hùng Ph được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Thanh H được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Viện kiểm sát huyện Trảng Bàng;
- Công an huyện Trảng Bàng;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- TATN;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Văn Tài**